



## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM

LÊ THU HÀ

**Phát triển kinh tế số là xu thế tất yếu trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Thời gian qua, Việt Nam đã có nhiều cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích và đẩy mạnh phát triển kinh tế số. Cùng với những kết quả quan trọng bước đầu, thực tiễn phát triển kinh tế số còn bộc lộ những hạn chế. Do vậy, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay là yêu cầu tất yếu. Bài viết nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế số ở Việt Nam.**

Từ khóa: Kinh tế số, phát triển kinh tế số, kinh tế số ở Việt Nam

### CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS FOR DIGITAL ECONOMY DEVELOPMENT IN VIETNAM

Le Thu Ha

*The digital economy is an inevitable trend in the context of the Fourth Industrial Revolution. Vietnam has implemented various policies to encourage digital economy development, achieving initial successes but also facing challenges. Therefore, promoting the efficiency and effectiveness of digital economy in Vietnam is very important today. This article examines the current situation and proposes solutions to enhance the effectiveness of digital economy development in Vietnam.*

Keywords: Digital economy, development, Vietnam

Ngày nhận bài: 6/5/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 21/5/2024

Ngày duyệt đăng: 30/5/2024

### Đặt vấn đề

Tại Việt Nam, đẩy mạnh phát triển kinh tế số là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Thực tiễn phát triển kinh tế số tại Việt Nam đã ghi nhận những kết quả bước đầu quan trọng, các hoạt động và các lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế hiện nay đều đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số. Song, thực tiễn cũng cho thấy, những hạn chế như về nhận thức, môi trường pháp lý, nguồn nhân lực số, hạ tầng số... Vì vậy, nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay là cần thiết.

### Một số vấn đề lý luận về kinh tế số

Khái niệm kinh tế số được dùng khá lâu trước khái niệm Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0). Tuy nhiên, cùng với sự xuất hiện của CMCN 4.0, xu hướng số hóa hay công cuộc chuyển đổi số thực sự xuất hiện mạnh mẽ ở mọi lĩnh vực, bởi “cốt lõi” của CMCN 4.0 chính là chuyển đổi số, với sự tích hợp của số hóa, kết nối/siêu kết nối và xử lý dữ liệu thông minh. Kinh tế số là nền kinh tế mà toàn bộ hoạt động kinh tế dựa trên nền tảng số, phát triển kinh tế số là sử dụng công nghệ số và dữ liệu số để tạo ra các mô hình kinh doanh mới.

Trong kinh tế số, công nghệ số và dữ liệu số là động lực chính. Công nghệ số là cơ sở hạ tầng mở, là trung gian kết nối, cho phép nhà sản xuất và người tiêu dùng tương tác trực tuyến với nhau, còn dữ liệu số được ví như nhiên liệu của kinh tế số. Dữ liệu số là cốt lõi của tất cả các công nghệ số như: phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi blockchain, internet kết nối vạn vật (IoT), điện toán đám mây và tất cả các dịch vụ dựa trên internet. Vì vậy, kinh tế số nhiều khi cũng được gọi là kinh tế internet, kinh tế mới, kinh tế mạng.

Đại hội Đảng lần thứ XIII khẳng định: “Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc CMCN lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.115). Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế, Đảng ta đặc biệt chú trọng vai trò của doanh nghiệp: “Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên



đổi số để tạo bút phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh... lấy doanh nghiệp làm trung tâm nghiên cứu phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.221).

Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam” đã khẳng định: Dựa trên nền tảng của nhiều công nghệ mới mà cốt lõi là công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet vạn vật...), chuyển đổi số đang tạo ra không gian phát triển mới - kinh tế số, xã hội số, chính phủ điện tử. Để tạo cơ sở pháp lý cho kinh tế số ra đời và phát triển, Quốc hội đã ban hành Luật Giao dịch điện tử năm 2005, Luật Công nghệ Thông tin năm 2006, Luật An ninh mạng năm 2018. Đặc biệt, chuyển đổi số mở ra cơ hội to lớn cho Việt Nam phát triển đột phá, nhanh chóng bắt kịp các nước phát triển đang bắt đầu quá trình chuyển đổi số.

### Thực trạng phát triển kinh tế số ở Việt Nam

Hiện nay, Việt Nam đang thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số, cải cách mạnh mẽ nền hành chính theo hướng số hóa và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chính phủ đặt mục tiêu đưa Việt Nam trở thành trung tâm phần mềm quốc tế, thúc đẩy tinh thần kinh doanh, phát triển các thành phố thông minh, tăng cường các cơ chế chính sách và đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp. Một khía cạnh quan trọng khác của Chương trình là thúc đẩy các cơ sở ươm tạo khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm và nhiều công nhân được đào tạo và có kỹ năng công nghệ thông tin. Với quyết tâm chính trị, nền tảng thể chế và công nghệ ở mức khá tích cực, đây là cơ sở để Việt Nam tự tin về khả năng chuyển đổi thành công từ nền kinh tế truyền thống sang nền kinh tế số.

Phát triển kinh tế số được coi là một trong những động lực tăng trưởng trong những thập niên tới, cho phép Việt Nam đạt mục tiêu trở thành nền kinh tế thu nhập cao vào năm 2045. Trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược quốc gia phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số đặt ra 62 mục tiêu, trong năm 2023, đã có “18 mục tiêu đã hoàn thành (đạt 29%), 27 mục tiêu có khả năng hoàn thành cao (chiếm 43,5%) và 17 mục tiêu cần phải nỗ lực tập trung mới có thể hoàn thành đúng hạn (chiếm 27,5%). Kế hoạch năm 2023 đặt ra 126 nhiệm vụ, 102 nhiệm vụ đã hoàn thành, đạt tỷ lệ 81%” (Hà Văn, 2023). Đồng thời, tính đến năm 2023, “chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam đứng thứ 46, tăng 2

bậc so với năm 2022, liên tiếp duy trì trong nhóm 50 nước dẫn đầu từ năm 2018 đến nay. Ngoài ra, “Báo cáo của Google đánh giá tốc độ phát triển kinh tế số Việt Nam nhanh nhất Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp 2022 và 2023 (2022 đạt 28%, 2023 đạt 19%), cao gấp 3,5 lần tốc độ tăng trưởng GDP. Bộ Thông tin và Truyền thông ước tính tỷ trọng kinh tế số trong GDP Việt Nam năm 2023 đạt 16,5%. Tốc độ phát triển kinh tế số của Việt Nam vào khoảng 20%/năm, gấp 3 lần tốc độ tăng trưởng GDP” (Hà Văn, 2023). Trong đó, thương mại điện tử tăng 11%, kinh tế số du lịch tăng 82%, thanh toán số tăng 19% (theo báo cáo của Google, Temasek).

Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong năm 2023, Việt Nam đã “có hơn 1.500 doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có doanh thu từ thị trường nước ngoài, tăng hơn 7% so với năm 2022. Tổng doanh thu từ thị trường nước ngoài ước đạt 7,5 tỷ USD, tăng 4% so với năm 2022. Doanh thu của các khu công nghệ thông tin tập trung vào khoảng 15 triệu USD/ha/năm, cao hơn khoảng 15 lần so sánh với doanh thu của các khu công nghiệp” (Hà Văn, 2023). Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu mang lại kết quả cụ thể, giải quyết được các bài toán liên ngành mà trước đây rất khó giải quyết triệt để. Hiện nay, trên 50% các bộ, ngành, địa phương trong cả nước đã xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về chuyển đổi số. Nhiều doanh nghiệp công nghệ Việt Nam đã làm chủ các công nghệ “lõi”, phát triển khoảng 40 nền tảng “Make in Viet Nam” (Trương Thị Hiền, 2022)...

Tuy nhiên, cùng với những kết quả tích cực bước đầu, việc phát triển kinh tế số ở nước ta còn bộc lộ không ít hạn chế.

*Một là*, nhận thức của người dân và cán bộ quản lý nhà nước về phát triển kinh tế số còn chưa đồng đều ở các cấp, các ngành.

*Hai là*, môi trường pháp lý và thể chế phát triển kinh tế số còn yếu, chưa đồng bộ, nên chưa khai thác hết tiềm năng để phát triển kinh tế số.

*Ba là*, Việt Nam hiện thiếu nguồn nhân lực công số cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt đang thiếu các kỹ sư công nghệ có trình độ cao và năng lực quản lý có thể đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp công nghệ hiện nay và trong tương lai.

*Bốn là*, hạ tầng công nghệ số chưa đáp ứng được yêu cầu, hệ thống dữ liệu ở Việt Nam còn phân tán, chưa chia sẻ và kết nối liên thông.

*Năm là*, việc bảo đảm an ninh mạng, bảo mật, an toàn thông tin ở nước ta đang đối mặt với nhiều nguy cơ.



## Giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế số ở Việt Nam

Để “đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.II, tr.239) và thực hiện mục tiêu đến năm 2025 kinh tế số đóng góp khoảng 20% GDP, năm 2030 khoảng 30% GDP, cần tập trung thực hiện các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về chuyển đổi số và phát triển nền kinh tế số. Cần có sự quan tâm sâu sắc của chính quyền các cấp trong vấn đề nâng cao trình độ nhận thức của xã hội về chuyển đổi số. Tăng cường, đổi mới phương thức tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông đại chúng, các phương tiện truyền thông xã hội. Xây dựng các kế hoạch cụ thể, quy mô lớn để phổ cập kiến thức về chuyển đổi số đến mọi người dân. Thay đổi nhận thức của các doanh nghiệp về chuyển đổi số.

*Thứ hai*, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý cho phát triển kinh tế số. Các cơ quan quản lý của Nhà nước cần thường xuyên cập nhật, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các quy chế, văn bản pháp luật về khoa học - công nghệ số. Đồng thời, cần có những chính sách hỗ trợ những mô hình kinh doanh, chiến dịch quảng bá, khuyến khích phát triển dịch vụ, dòng sản phẩm, công nghệ số mang tính sáng tạo, đổi mới... Các doanh nghiệp cần tập trung xây dựng kế hoạch, chiến lược kinh doanh hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của công nghệ số, thúc đẩy phát triển sáng tạo những dòng sản phẩm, dịch vụ mới...

*Thứ ba*, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia. Tăng mức đầu tư của nhà nước và nâng cao hiệu quả đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học - công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới. Đổi mới cơ chế, chính sách quản lý khoa học - công nghệ, khuyến khích, huy động mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ.

*Thứ tư*, đẩy mạnh nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, quản lý chặt chẽ và kiểm soát những hình thức thanh toán trực tuyến, nhất là những giao dịch xuyên quốc gia. Chủ động hoàn thiện hệ thống hạ tầng thanh toán số song song với việc thống nhất, đồng bộ phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trên toàn quốc. Chú trọng chuyển đổi giao thức internet sang những thế hệ mới, mở rộng kết nối internet trong phạm vi khu vực và trên toàn thế giới, nâng cấp mạng 4G, đẩy nhanh tiến độ phát triển mạng 5G.

Tăng tốc phát triển hạ tầng thông tin trên cơ sở bảo đảm tính kế thừa, tận dụng thành tựu kết quả đã có, phù hợp.

*Thứ năm*, chú trọng hơn nữa công tác an ninh mạng, tăng cường bảo mật, an toàn thông tin. Vấn đề bảo mật thông tin cá nhân cần được pháp luật quy định rõ ràng với những chính sách, hành động cụ thể nhằm bảo vệ lợi ích, quyền lợi của người tham gia, bảo đảm môi trường không gian mạng an toàn và an ninh. Có giải pháp giám sát mạng, để đảm bảo an toàn cho khách hàng khi sử dụng các dịch vụ điện tử, chẳng hạn như sử dụng các công nghệ tự động hóa tiên tiến, kỹ thuật cao để phân tích dữ liệu; gia tăng sự bảo mật thông tin, dữ liệu của các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trên các nền tảng IoT và đẩy mạnh việc thiết lập hợp tác, phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành trong việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng

### Kết luận

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nghiên cứu nắm bắt, nâng cao năng lực tiếp cận và chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0. Nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế số được ban hành, nhờ đó, kinh tế số đã có những bước phát triển mạnh mẽ, đạt được những kết quả rất tích cực, ở một số lĩnh vực có sự phát triển mang tính đột phá. Kinh tế số ngày càng trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế. Việt Nam là quốc gia có tốc độ phát triển kinh tế số nhanh nhất khu vực Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (năm 2022 và 2023). Tiếp tục phát huy những kết quả, đẩy mạnh phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay là xu thế lớn.

### Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội;
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội;
3. Nhĩ Anh (2023), Phát triển kinh tế số dựa trên 4 trụ cột ưu tiên, <https://vneconomy.vn>;
4. Trương Thị Hiền (2022), Việt Nam đẩy mạnh phát triển kinh tế số, <https://www.tapchicongsan.org.vn>;
5. Hà Văn (2023), Kinh tế số Việt Nam phát triển nhanh nhất Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp, <https://baochinhphu.vn>.

### Thông tin tác giả:

ThS. Lê Thu Hà

Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Email: hale.1105@gmail.com